

Số: 14 /NQ-HĐND

An Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt tên đường trên địa bàn các huyện Châu Phú,
huyện Chợ Mới, huyện Tịnh Biên và huyện An Phú**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 367/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên đường trên địa bàn các huyện Châu Phú, huyện Chợ Mới, huyện Tịnh Biên và huyện An Phú; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên đường trên địa bàn các huyện Châu Phú, huyện Chợ Mới, huyện Tịnh Biên và huyện An Phú, như sau:

1. Huyện Châu Phú: Đặt tên 03 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Cái Dầu gồm:

1.1. Đường số 4: Điểm đầu Trường Tiểu học “A” Cái Dầu - điểm cuối Trường Trung học phổ thông Trần Văn Thành, đặt tên đường **Chu Văn An**;

1.2. Đường ra cánh đồng: Điểm đầu giáp Quốc lộ 91 - điểm cuối giáp Đường cộ - khu dân cư Sao Mai, đặt tên đường **Huỳnh Thị Hường**;

1.3. Đường số 7: Điểm đầu giáp đường Trần Quang Khải - điểm cuối giáp đường Trần Khánh Dư, đặt tên đường **Trần Bình Trọng**.

2. Huyện Chợ Mới: Đặt tên 08 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Mỹ Lương gồm:

2.1. Đường số 2: Điểm đầu giáp đường Chùa Bà Tài - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung), đặt tên đường **Nguyễn Thanh Sơn**;

2.2. Đường số 7: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 cũ - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung), đặt tên đường **Ung Văn Khiêm**;

2.3. Đường số 8: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 cũ - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung), đặt tên đường **Nguyễn Quang Sáng**;

2.4. Đường số 10: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 cũ - điểm cuối đến Kênh 77, đặt tên đường **Nguyễn Văn Hưởng**;

2.5. Đường Phòng khám khu vực cũ: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung) - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 cũ, đặt tên đường **Võ Anh Đăng**;

2.6. Đường chùa Bà Tài: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung) - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 cũ, đặt tên đường **Lương Văn Cù**;

2.7. Đường tỉnh lộ 942 cũ: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung - hướng Long Điền A) - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung - hướng Mỹ An), đặt tên đường **Châu Văn Liêm**;

2.8. Đường cặp sông Tiên: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Huệ - điểm cuối giáp Kênh Khai Long, đặt tên đường **Huỳnh Thị Hưởng**.

3. Huyện Tịnh Biên: Đặt tên 26 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Tịnh Biên gồm:

3.1. Đường số 15 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp đường Võ Văn Kiệt, đặt tên đường **Nguyễn Đình Chiểu**;

3.2. Đường số 9 Bách hóa + Đường số 13 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp đường số 18 Sao Mai (hướng đi An Phú cũ), đặt tên đường **Tôn Đức Thắng**;

3.3. Đường số 13B + 16 Bách hóa + Đường số 11 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp đường số 18 Sao Mai (hướng đi An Phú cũ), đặt tên đường **30/4**;

3.4. Đường số 10: Điểm đầu giáp đường Lý Thái Tổ - điểm cuối giáp đường số 18 Sao Mai (hướng đi An Phú cũ), đặt tên đường **1/5**;

3.5. Đường số 18 (các phòng ban ngành huyện): Điểm đầu giáp đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp cuối đường (giáp phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tịnh Biên), đặt tên đường **Lương Thế Vinh**;

3.6. Đường số 6 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong (Khu Sao Mai) - điểm cuối giáp đường Nguyễn Cư Trinh, đặt tên đường **Nguyễn Du**;

3.7. Đường số 1 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Châu Thị Tế (đối diện Kênh Vĩnh Tế) - điểm cuối giáp đường Xuân Tô, đặt tên đường **Võ Văn Kiệt**;

3.8. Đường số 19: Điểm đầu giáp đường Phan Đăng Lưu - điểm cuối giáp đường Hai Bà Trưng, đặt tên đường **Võ Thị Sáu**;

3.9. Đường số 13B cửa Nam chợ Bách hóa: Điểm đầu giáp đường Phan Đăng Lưu - điểm cuối giáp đường Hai Bà Trưng, đặt tên đường **Trường Chinh**;

3.10. Đường số 18 chợ Bách hóa: Điểm đầu giáp đường Phan Đăng Lưu - điểm cuối giáp đường Lê Duẩn, đặt tên đường **Trần Đại Nghĩa**;

3.11. Đường số 15 (Bách hóa): Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường Tôn Đức Thắng, đặt tên đường **Hai Bà Trưng**;

3.12. Đường số 12 (Bách hóa): Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường Tôn Đức Thắng, đặt tên đường **Lê Duẩn**;

3.13. Đường số 16 (Bách hóa): Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường 30/4, đặt tên đường **Nguyễn Trung Trực**;

3.14. Đường số 14 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Lý Thái Tổ - điểm cuối giáp cuối đường (Đình An Phú), đặt tên đường **Nguyễn Văn Trỗi**;

3.15. Đường số 16 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Lý Thái Tổ - điểm cuối giáp đường Võ Văn Kiệt, đặt tên đường **Phan Văn Trị**;

3.16. Đường số 17 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Lý Thái Tổ - điểm cuối giáp đường Võ Văn Kiệt, đặt tên đường **Nguyễn Cư Trinh**;

3.17. Đường bê tông Xuân Bình + 5 đường vào: Điểm đầu giáp đường Châu Thị Tế (cầu Vĩnh Tế) - điểm cuối giáp đường Châu Thị Tế (giáp ranh ấp Tân Biên, xã An Nông), đặt tên đường **Trần Quốc Toản**;

3.18. Đường số 21 Tịnh Biên + số 8 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp đường Tà Ngáo, đặt tên đường **Lê Hồng Phong**;

3.19. Đường số 22: Điểm đầu giáp đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp đường Nguyễn Trãi, đặt tên đường **Lê Văn Tám**;

3.20. Đường số 7 Chợ Tịnh Biên: Điểm đầu giáp đường Châu Thị Tế (đối diện Kênh Vĩnh Tế) - điểm cuối giáp đường Lê Hồng Phong, đặt tên đường **Nguyễn Trãi**;

3.21. Đường Ngô Quyền: Điểm đầu giáp đường Châu Thị Tế (cửa Đông chợ Tịnh Biên) - điểm cuối giáp đường Trần Đại Nghĩa, giữ lại tên đường **Ngô Quyền**;

3.22. Đường số 7 Sao Mai: Điểm đầu giáp đường Châu Thị Tế - điểm cuối giáp đường Xuân Tô, đặt tên đường **Lý Thái Tổ**;

3.23. Đường số 6 (chợ Tịnh Biên): Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường Tôn Đức Thắng, đặt tên đường **Phan Đăng Lưu**;

3.24. Đường số 24 sau UBND thị trấn Tịnh Biên: Điểm đầu giáp đường Ngô Quyền (cửa Đông chợ Tịnh Biên) - điểm cuối giáp đường Lý Thái Tổ, đặt tên đường **Kim Đồng**;

3.25. Đường số 8 (chợ Tịnh Biên): Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong (chợ Tịnh Biên) - điểm cuối giáp đường Trần Đại Nghĩa, đặt tên đường **Nguyễn Chí Thanh**;

3.26. Đường số 10 (chợ Tịnh Biên) (công viên số 10): Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong (cửa Nam chợ Tịnh Biên) - điểm cuối giáp đường 30/4 (cửa Bắc chợ Bách hóa), đặt tên đường **Nguyễn Thị Minh Khai**.

4. Huyện An Phú: Đặt tên 21 tuyến đường trên địa bàn thị trấn An Phú gồm:

4.1. Khu Trung tâm thương mại + Kênh mới:

4.1.1. Đường Bắc kênh mới: Điểm đầu giáp đường Bạch Đằng - điểm cuối giáp Công Đồi Tượng (đền Tinh lộ 957 thuộc Phú Hội), đặt tên đường **Tôn Thất Tùng**;

4.1.2. Đường số 1: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Tôn Đức Thắng**;

4.1.3. Đường số 2: Điểm đầu giáp đường Yết Kiêu - điểm cuối giáp đường Lê Đức Thọ, đặt tên đường **Nguyễn Việt Xuân**;

4.1.4. Đường số 3: Điểm đầu giáp đường Yết Kiêu - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Ngô Gia Tự**;

4.1.5. Đường số 4: Điểm đầu giáp đường Yết Kiêu - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Trần Phú**;

4.1.6. Đường số 5: Điểm đầu giáp đường Yết Kiêu - điểm cuối giáp đường Lê Đức Thọ, đặt tên đường **Hoàng Văn Thụ**;

4.1.7. Đường số 7: Điểm đầu giáp đường Yết Kiêu - điểm cuối giáp đường Huỳnh Thúc Kháng, đặt tên đường **Lý Tự Trọng**;

4.1.8. Đường số 9: Điểm đầu giáp đường Hoàng Văn Thụ - điểm cuối giáp đường Tôn Đức Thắng, đặt tên đường **Lê Đức Thọ**;

4.1.9. Đường số 12: Điểm đầu giáp đường Hoàng Văn Thụ - điểm cuối giáp đường Tôn Đức Thắng, đặt tên đường **Võ Văn Tần**;

4.1.10. Đường số 14: Điểm đầu giáp đường Bạch Đằng - điểm cuối giáp đường Hoàng Văn Thụ, đặt tên đường **Huỳnh Thúc Kháng**;

4.1.11. Đường số 15: Điểm đầu giáp đường Lý Tự Trọng - điểm cuối giáp đường Trần Phú, đặt tên đường **Trần Đại Nghĩa**;

4.1.12. Đường số 16: Điểm đầu giáp đường Lý Tự Trọng - điểm cuối giáp đường Nguyễn Việt Xuân, đặt tên đường **Yết Kiêu**.

4.2. Khu Kênh Thầy Ban + Mở rộng:

4.2.1. Đường số 3: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Lê Thị Hồng Gấm**;

4.2.2. Đường số 4: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Lê Minh Xuân**;

4.2.3. Đường số 5: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Văn Cừ - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Hồ Thị Kỳ**;

4.2.4. Đường số 7: Điểm đầu giáp đường Tôn Đức Thắng - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Lê Hồng Phong**;

4.2.5. Đường số 8: Điểm đầu giáp đường Tôn Đức Thắng - điểm cuối giáp đường Nguyễn Văn Cừ, đặt tên đường **Nguyễn Thị Minh Khai**;

4.2.6. Đường số 9: Điểm đầu giáp đường Lê Minh Xuân - điểm cuối giáp đường Lê Thị Hồng Gấm, đặt tên đường **Nguyễn Văn Trỗi**;

4.2.7. Đường số 10: Điểm đầu giáp đường Tôn Đức Thắng - điểm cuối giáp đường Hồ Thị Kỳ, đặt tên đường **Xuân Thủy**;

4.2.8. Đường số 11: Điểm đầu giáp đường Tôn Đức Thắng - điểm cuối giáp đường Hồ Thị Kỳ, đặt tên đường **Nguyễn Duy Trinh**;

4.2.9. Đường số 14: Điểm đầu giáp đường Tôn Đức Thắng - điểm cuối giáp đường Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Nguyễn Văn Cừ**.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ký. *mm*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Gi. *Q*



Võ Anh Kiệt